

BẢN GHI CHÉP
PHỤC VỤ ÔN TẬP KIẾN THỨC CHUNG CHUYÊN VIÊN CHÍNH

Câu hỏi thi: Từ 02 đến 03 câu hỏi.

Tài liệu sử dụng thi chuyên viên chính:

- Tài liệu do Học viện chính trị Quốc gia ban hành
 - một số nội dung trong chương trình bồi dưỡng do Bộ nội vụ ban hành:
- 03 chuyên đề

- + Hệ thống chính trị
- + Hệ thống các cơ quan nhà nước
- + Bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước
- + Quản lý nhà nước về Dịch vụ công
(trong đó có 03 chuyên đề trong quyển tài liệu của Bộ Nội vụ)
- Hiến pháp 2013
- Nghị quyết đại hội đảng toàn quốc lần thứ XII
- Các tài liệu liên quan.....

*** Hướng dẫn làm bài mở: Dạng đề thi**

- Hệ thống chính trị, nhà nước pháp quyền (1 câu)
- Cơ chế vận hành của các đơn vị sự nghiệp công lập: Quản lý NN đối với dịch vụ công... (1 câu)
- Những hoạt động của VC: Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm... của VC. (1 câu)

*** Cách làm bài thi**

VD: từ vị trí vai trò của đảng csvn trong htct, anh chi phân tích làm rõ ngtao to chuc nha nuoc phap quyen xhcn viet nam la bao dam sự lãnh đạo của đảng đối với nhà nước. minh họa về nguyên tắc này.

- Vị trí, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị (5 điểm) (có trong tài liệu)

- + Khái niệm về htct
- + Vai trò của đảng trong htct

- Nguyên tắc..... là bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước (15 điểm)

+ Đảng lãnh nhà nước thông qua hệ thống thể chế: định hướng chính trị của đảng được thể chế hóa trong các văn bản pháp lý có liên quan đến nhà nước.

+ Thông qua đội ngũ nhân sự: bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên của đảng làm đúng, làm tốt...

+ Đảng lãnh đạo cơ quan nhà nước thông qua các hoạt động của tổ chức chính trị xã hội: đại biểu của các tầng lớp nhân dân trong xã hội, --> thông qua hoạt động tuyên truyền, vận động.

+ Thông qua việc kiểm soát của Đảng đối với các cơ quan NN: các cơ quan NN phải báo cáo kết quả hoạt động của mình với Đảng; Các đảng viên phải báo cáo với Đảng về các hoạt động của các cơ quan NN; sự phản ánh của nhân dân đối với các cơ quan NN thông qua các tổ chức chính trị xã hội; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của cơ quan NN, đảng viên...

+ Thông qua việc làm gương: trong tổ chức hoạt động, trong tổ chức, bồi dưỡng, đào tạo đảng viên, các cơ chế hoạt động, không bao biện, không làm thay...

- Liên hệ thực tiễn (10 điểm); chỉ cần liên hệ 3 ý trên

+ Sau khi Đảng ban hành nghị quyết, nếu có những sự điều chỉnh về chủ trương, quan điểm, thái độ chính trị --> các cơ quan nhà nước sẽ thực hiện điều chỉnh... (nếu lấy được thông tin của BHXH VN thì rất tốt).

+ Công tác cán bộ trong cơ quan nhà nước, sự nghiệp công lập đều do Đảng quản lý, lãnh đạo, Đảng giáo dục rèn luyện, đào tạo...

+ Tham gia của các tổ chức chính trị vào hoạt động quản lý NN

VD2: phân tích làm rõ yêu cầu nhiệm vụ đẩy mạnh đổi mới tổ chức, cơ chế vận hành dịch vụ công phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xhcn được đề ra trong...Đảng.Liên hệ với thực tiễn (40 điểm)

- **Khái niệm dịch vụ công và tổ chức cung ứng dịch vụ công:** thay đổi lượng và chất thì phải đổi mới dịch vụ công.... (trong tài liệu): 5đ

- **Đổi mới về mặt tổ chức và cơ chế vận hành của việc cung cấp dịch vụ công theo cơ chế thị trường.** (20 điểm)

+ Về tổ chức: Phân cấp giữa các cấp chính quyền, phân cấp ngành

+ Về cơ chế: nguyên tắc tác động giữa các chủ thể; giữa cấp trên với cấp dưới... --> chi phối các chủ thể.

Cơ chế vận hành: tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ công --> chủ động, năng động sáng tạo... trong cung cấp dịch vụ công cho xã hội. trao quyền nhiều hơn cho các đơn vị cung ứng dịch vụ. khuyến khích....

(nghiên cứu Nghị định 16/2015/NĐ-CP về hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập)

- **Liên hệ thực tiễn:** (15 điểm)

+ Thuận lợi:

. Sự quyết tâm thống nhất cao của htct trong việc đổi mới

. Có hệ thống thể chế đồng bộ, cụ thể đối với việc đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của các nhà cung ứng dịch vụ công: Luật viên chức, các văn bản dưới luật quy định về cung ứng dịch vụ công...

. Phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại: kinh tế thị trường, dân sự đảm bảo....

. Kinh nghiệm sau thời kỳ đổi mới (từ 1986)

. Động lực do người lao động có cơ hội cải thiện thu nhập --> tham gia một cách trách nhiệm,...

+ Khó khăn:

. Chậm đổi mới về mặt tư duy trong chậm đổi mới cung cấp các dịch vụ công theo kinh tế thị trường.

. các cơ quan lãnh đạo đảng, nhà nước chưa thực sự cương quyết trong việc chỉ đạo việc đổi mới tổ chức, cơ chế vận hành của việc cung ứng dịch vụ công.

. Các cơ quan, Đảng, Nhà nước... không sát sao, không kiểm soát một cách thường xuyên các hoạt động của các nhà cung cấp dịch vụ công: thiếu kiểm soát, thiếu đánh giá.

. Kinh nghiệm trong việc qly cung ung dịch vụ công của nhà nuoc còn mới, chưa nhiều kinh nghiệm.

--> Ah truc tiep den việc đổi mới tổ chức, cơ chế vận hành.... cung ứng dịch vụ công....

VD3: Anh chị hiểu thế nào về nội dung nguyên tắc tuân thủ , quy trình chuyên môn nghiệp vụ , quy tắc ứng xử , đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động nghiệp vụ của VC (quy định tại Khoản 3, điều 5 Luật VC) Nêu những biểu hiện vi phạm vềtrong ngành đang công tác . Đề xuất các giải pháp khắc phục (30 đ)

KN hoạt động nghề nghiệp của VC

Các nguyên tắc phải tuân thủ? có ý nghĩa ntn với VC

- Phân tích ý nghĩa của việc tuân thủ

+ Thực hiện các quy định về mặt CMNV đối với mỗi lĩnh vực nghề nghiệp; nâng cao năng suất chất lượng của VC trong lĩnh vực được giao

+ Thực hiện đầy đủ giúp cung cấp DVC , SP hàng hóa có chất lượng cho XH, đảm bảo tính chất kịp thời...

+ Thực hiện đúng quy trình ...tiết kiệm được các nguồn lực đầu vào (lao động, vật tư, chi chí đầu vào) có dịch vụ hàng hóa hiệu quả

+ Thực hiện đúng tạo nên sự thống nhất trong hệ thống , đảm bảo việc cung cấp không thiên lệch, đảm bảo sự công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng

+ Thực hiện đúng giúp kiểm soát hoạt động một cách rõ ràng , biết được VC có làm tốt không để kịp thời chấn chỉnh , giúp VC hoạt động ngày càng tốt hơn

- Phải tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động CMNV

+ Chuẩn mực xử sự phù hợp với tiêu chuẩn đạo đức của từng lĩnh vực làm việc, VC phải giữ được sự liêm chính, trung thực, trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện công việc

+ củng cố niềm tin của người dân đối với VC và đối với cơ quan cung cấp DVC, tạo dựng niềm tin đối với ngành và lĩnh vực mà VC công tác

+ Đề cao lợi ích tập thể , tôn trọng lợi ích thụ hưởng của cá nhân , đơn vị mà chúng ta cung cấp dịch vụ lên trên lợi ích của mình

+ Thường xuyên học tập nâng cao trình độ CMNV , giúp tinh thông nghiệp vụ, giúp dịch vụ ngày àng tốt, giá thành hạ

+ Phải có trách nhiệm với công việc mà ta đang thực hiện , hư chất lượng công việc mà ta cung cấp cho người thân , thể hiện được tình yêu , người thụ hưởng cảm nhận được giá trị của dịch vụ mà chúng ta cung cấp

+ Bản thân các VC cần công khai danh tính , vị trí, chức năng, nhiệm vụ để người dân quan sát và đánh giá

- Thực hiện quy tắc ứng xử của VC : quy định thái độ , hành vi ứng xử...bao gồm những việc được làm không được làm (Chép trong Luật VC)

- + Có tinh thần phối hợp với đồng nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tôn trọng nghiệp vụ của đồng nghiệp nhưng quan trọng là phải có tinh thần hợp tác, để chia sẻ hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích của người thụ hưởng
- + Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền, có phát sinh ngoài phân công nghiệp vụ về công việc và thời gian vẫn phải chấp hành và có kiến nghị sau tạo nên tính chất thứ bậc, sự thống nhất ao trong tổ chức
- + Thực hiện tốt bổn phận của bản thân đối với nơi cư trú, với người dân và với chính quyền nơi mình sinh sống
- **Những biểu hiện vi phạm những nguyên tắc này trên thực tế**
- + Bản thân VC chưa thấu hiểu đầy đủ về ND, YN của các nguyên tắc nên cũng không thực hiện đầy đủ
- + Việc tổ chức thực hiện các quy định không được các cq quan tâm đúng mức, không cương quyết, để nó được duy trì thường xuyên
- + Bản thân XH cũng không hiểu biết đầy đủ về chức trách của VC nên có những hành vi xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của VC, có thái độ không hợp tác\
- + Có nhiều hoạt động cung cấp DVC chạy theo cơ chế thị trường một cách thái quá, làm ẩu, làm sai, làm tổn hại đến lợi ích của người thụ hưởng
- + Việc xử lý vi phạm ...của VC không kịp thời và chưa thật sự nghiêm túc dẫn đến nhờn luật, làm chất lượng DVC có vấn đề, đạo đức của VC xuống cấp, hoạt động cung cấp DVC không có chất lượng
- **Đề xuất biện pháp**
- + Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền vận động VC trong việc thực hiện các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp
- + Xây dựng các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với từng loại VC
- + XD một bộ tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp với từng lĩnh vực để VC tự rèn luyện mình, người thụ hưởng đánh giá VC theo những tiêu chuẩn đó
- + XD nếp sống văn hóa tại cq đơn vị sự nghiệp công lập, tạo môi trường làm việc đồng bộ
- + Tăng cường kiểm soát hoạt động của VC và các đơn vị cung cấp DVC bằng nhiều hình thức khác nhau
- + Thực hiện tôn vinh một cách có trách nhiệm, hiện thực khách quan các VC thực hiện tốt, phê phán kỷ luật các VC thực hiện không tốt, không đầy đủ giúp hạn chế vi phạm, tạo niềm tin cho ND, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ